

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **95/2025/HSST**

Ngày: 20/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Huyền**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Văn Thành**

Ông Đặng Tương Phục

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Ngọc Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Hồng Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2025/HSST, ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. TRẦN SƠN T – Sinh năm 2001, HKTT: tổ B, phường N, quận L, thành phố Hà Nội (Nay là phường B, thành phố Hà Nội); nơi ở: Phòng A, chung cư H, tổ B phường N, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường B, thành phố Hà Nội). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Trần Bích S và bà Mai Thị Thu H. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2024, tạm giam từ ngày 01/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. *(Có mặt)*

2. ÂU VĂN L – Sinh năm 2005, HKTT và chỗ ở: số H, phố K, tổ D phường V, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường V, thành phố Hà Nội). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Âu Văn T1 (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị N; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 24/12/2024, tạm giam từ ngày 02/01/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực L thuộc Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. *(Có mặt)*

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Anh P – sinh năm 2000

HKTT: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là xã T, thành phố Hà Nội) *(Vắng mặt)*

2. Chị Vũ Thị T2 - sinh năm 1973

HKTT: xóm A, B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (nay là xã N, tỉnh Ninh Bình) *(Vắng mặt)*

3. Anh Nguyễn Đức T3 - sinh năm 2001

Địa chỉ: số G, ngõ G, phường T, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường P, thành phố Hà Nội) *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h15' ngày 23/12/2024, tổ công tác Công an phường Đ làm nhiệm vụ tại khu vực trước sảnh chung cư Học viện H2 thuộc tổ B, phường N, quận L, Hà Nội (nay là phường B, Hà Nội) phát hiện Trần Sơn T có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo trước bụng của T có 01 túi ni lông bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi là ma túy dạng Tobacco. Tại

chỗ, Trần Sơn T khai các sợi thảo mộc khô trên là ma túy của Trần Sơn T và Âu Văn L. Số ma túy này T đang mang đi bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và đưa Trần Sơn T về trụ sở để điều tra làm rõ xác định:

Bản thân Trần Sơn T và Âu Văn L có quen biết nhau thông qua mạng xã hội và Âu Văn L biết việc Trần Sơn T bán ma túy dạng T4 để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2024 đến tháng 12/2024, Âu Văn L nhiều lần đi bán ma túy cho Trần Sơn T và giới thiệu khách cho Trần Sơn T để bán ma túy. Trong đó có ngày 14/11/2024, Âu Văn L có nhận ma túy của Trần Sơn T mang đi bán cho một đối tượng tên “L2” sử dụng số điện thoại 0365638154 và tài khoản zalo “Vũ Ngọc H1” tại khu vực đường 25m thuộc xã T, huyện T, Hà Nội (nay là xã T, Hà Nội) với giá 250.000 đồng. Sau mỗi lần L đi bán ma túy hoặc giới thiệu khách mua ma túy cho T thì được T trả công bằng ma túy để sử dụng. Ngày 21/12/2024, L qua nhà T tại địa chỉ phòng 518, chung cư H, tổ B, phường N, quận L, Hà Nội. T nói với L mỗi người góp 500.000 đồng để mua 1.000.000 đồng ma túy Tobacco về bán kiếm lời và L đồng ý nhưng do L không có tiền nên ngày 22/12/2024 L đã chuyển khoản cho T vào tài khoản số 0660111346003 mở tại Ngân hàng M của T số tiền 200.000 đồng cùng góp tiền mua ma túy bán kiếm lời. Sau khi nhận được tiền của L, T đã liên hệ với tài khoản Facebook tên “Hồng P1” và đặt mua 1.100.000 đồng ma túy T4 về bán. T đã sử dụng số tài khoản của T để chuyển khoản đến số tài khoản 10000289648 (Mở tại Ngân hàng T5) của Hồng P1 để mua ma túy. Sau khi chuyển tiền, Hồng P1 đã chuyển 01 túi ni lông bên trong có chứa ma túy Tobacco cho T tại chung cư H. Sau đó, T thông báo cho L biết mua ma túy. Ngày 22/12/2024, T nhận được tin nhắn từ Nguyễn Đức T3 (Sinh năm: 2001, HKTT: Tổ A, phường G, L, Hà Nội, chỗ ở: số G ngõ G phường T, quận L, Hà Nội - nay là phường P, Hà Nội) với tài khoản Facebook tên “Mỡm” hỏi mua 200.000 đồng ma túy T4, T

đồng ý và yêu cầu T3 chuyển khoản vào số tài khoản ngân hàng của T. Sau đó, T hẹn T3 đến tầng 5 chung cư Học viện H2 để lấy 01 túi nilong nhỏ bên trong chứa ma túy Tobacco. Sau khi T3 ra về, T gọi L đến nhà T để chia ma túy. Khi đến, L cầm theo 04 túi nilon nhỏ kích thước khoảng 8x5cm để chia lẻ ma túy bán cho khách. T cầm túi ma túy mua được trước đó chia một phần khoảng 02 gam từ túi nilon kích thước khoảng 18x12cm và cho vào 01 tờ giấy cũ, đưa cho L để mang về sử dụng, phần còn lại T cầm. Sau đó, L nói với T sáng ngày 23/12/2024 sẽ bắt đầu tìm khách mua ma túy, khi có khách thì L sẽ nhắn tin cho T đi giao. Đến khoảng 10h30' ngày 23/12/2024, một tài khoản zalo tên “Công Nguyễn” nhắn tin cho L hỏi mua

300.000 đồng ma túy T4, L nhắn lại cho tài khoản zalo trên hẹn giao dịch tại chung cư H, N, L, Hà Nội và yêu cầu khi nào đến chụp ảnh chỗ đứng thì L sẽ mang ma túy xuống. Sau đó, L liên lạc với T qua điện thoại để thông báo cho T biết rồi L đi đến nhà T. Tại nhà T, T lấy 01 túi nilon ma túy Tobacco mua được trước đó ra và cân khoảng 06 gam rồi cho vào túi nilon mà L đã mang đến trước đó đồng thời L và T thống nhất lại trọng lượng ma túy để phù hợp với giá tiền mà khách đặt mua. Sau khi thống nhất xong, T bảo L ra về khi nào khách đến thì nhắn tin cho T cầm túi ma túy T4 đi giao cho khách. Sau khi về, L nhắn tin cho T nói khách đã đến và bảo T cầm túi ma túy T4 đi giao cho khách theo địa chỉ mà L nhắn tại công chung cư H. Khi T đứng đợi để giao ma túy cho khách mua tại vị trí L gửi thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ.

Tang vật thu giữ: Thu giữ của Trần Sơn T: 01 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu xám đen đã qua sử dụng.

Thu giữ của Âu Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu xanh đen đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại Phòng 518, Chung cư H, tổ B, phường N, quận L, Hà Nội (nay là phường B, Hà Nội), thu giữ trong phòng ngủ của T: 01 túi nilon kích thước (18x12)cm và 01 túi nilon kích thước (8x5)cm bên trong chứa thảo mộc

khô T khai nhận đó là ma túy của T và L cùng góp tiền mua về để bán kiếm lời, 01 cân điện tử màu bạc là của T mua đã lâu, không nhớ thời gian mua, chiếc cân này T và L dùng để cân ma túy; 01 hộp giấy dính thảo mộc khô là T đựng khi cân không rơi vãi ra nhà; thu giữ cạnh kệ trong phòng ngủ 01 điều cây, đó là điều cây T dùng sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 22A /KL-KTHS ngày 01/01/2025 của Phòng K - Công an thành phố H: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA, khối lượng 5,260 gam.

Tại Kết luận giám định số 19 /KL-KTHS ngày 01/01/2025 của Phòng K - Công an thành phố H: Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilông đều có ma túy loại MDMA- BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA, tổng khối lượng 29,876 gam.

01 cân điện tử, 01 hộp giấy và 01 điều cây đều dính ma túy loại là ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA.

Ngày 06/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 14054/QĐ-CSMT trưng cầu giám định bổ sung hàm lượng, khối lượng của chất ma túy loại MDMA- BUTINACA và ma túy loại MDMA - INACA trong mẫu gửi giám định. Ngày 09/5/2025, V - Bộ C có Công văn số 1283/C09- TT2 từ chối giám định hàm lượng, khối lượng các chất ma túy MDMA- BUTINACA, MDMA - INACA có trong mẫu gửi giám định do V - Bộ C chưa có mẫu chuẩn định lượng các chất ma túy MDMA-BUTINACA, MDMBINACA.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Trần Sơn T và Âu Văn L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và phù hợp với lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội) đã truy tố bị cáo **Trần Sơn T** và **Âu Văn L** về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo đều khai nhận thống nhất toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Sơn T mức án tù 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng - 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Âu Văn L mức án 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng - 07 (Bảy) năm 06 (S1) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 túi ni lông bên trong chứa 5,260 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,980 gam – còn lại 3,280 gam) và 01 túi ni lông kích thước (18x12)cm và 01 túi ni lông kích thước (8x5)cm bên trong chứa tổng cộng 29,876 gam thảo mộc khô đều có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,411 gam – còn lại 28,465 gam); 01 cân điện tử màu bạc; 01 hộp giấy dính thảo mộc khô; 01 điều cày thu giữ của Trần Sơn T.

- Đề nghị các bị cáo phải liên đới truy nộp số tiền hưởng lợi do hành vi Mua bán trái phép chất ma túy số tiền: 450.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu, sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Âu Văn L do sử dụng để liên lạc trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Điều rất ân hận về hành vi của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tổ tụng:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/11/2024 đến ngày 23/12/2024, Trần Sơn T và Âu Văn L đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 03 lần, cụ thể:

- Ngày 14/11/2024 tại khu vực đường 25m thuộc xã T, huyện T, Hà Nội (nay là xã T, Hà Nội), T và L có hành vi bán cho đối tượng tên L2 sử dụng số điện thoại 0365638154 và tài khoản zalo “Vũ Ngọc H1” 01 gói ma túy Tobacco với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ngày 22/12/2024 tại Chung cư Học viện H2 thuộc phường N, L, Hà Nội (nay là phường B, Hà Nội), T và L có hành

vi bán cho Nguyễn Đức T3 01 gói ma túy Tobacco với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Khoảng 10h30' ngày 23/12/2024, tại chung cư H thuộc phường N, L, Hà Nội (nay là phường B, Hà Nội), T và L có hành vi bán cho đối tượng có tài khoản zalo "Công Nguyễn" 5,260 gam thảo mộc khô đều có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA- INACA với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Ngày 23/12/2024, tại P Chung cư H, tổ B, phường N, quận L, Hà Nội (nay là phường B, Hà Nội), Trần Sơn T và Âu Văn L có hành vi tàng trữ 29,876 gam thảo mộc khô đều có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA nhằm mục đích bán kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo với tội danh trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với vì mục đích lợi nhuận mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, chưa có gia đình riêng, đều còn khả năng giáo dục, cải tạo trở thành công dân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Trần Sơn T, gia đình bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, bố bị cáo được trao tặng nhiều huân, huy chương, bằng khen, giấy khen: Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng ba, Huy chương quân kỳ quyết thắng, huy chương Chiến sĩ vẻ vang, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Q... nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá toàn diện vụ án về tính chất, hành vi, hậu quả, đặc điểm, nhân thân, vai trò cụ thể, độ tuổi và xem xét chính sách khoan hồng trong pháp luật hình sự của Đảng và Nhà nước nên áp dụng mức hình phạt tương đương nhau đối với 02 bị cáo là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni lông bên trong chứa 5,260 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,980 gam – còn lại 3,280 gam) và 01 túi ni lông kích thước (18x12)cm và 01 túi ni lông kích thước (8x5)cm bên trong chứa tổng cộng 29,876 gam thảo mộc khô đều có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,411 gam – còn lại 28,465 gam); 01 cân điện tử màu bạc; 01 hộp giấy dính thảo mộc khô; 01 điều cày thu giữ của Trần Sơn T.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Âu Văn L do sử dụng để liên lạc trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy.

- Buộc các bị cáo phải liên đới truy nộp số tiền hưởng lợi do hành vi Mua bán trái phép chất ma túy số tiền 450.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Sơn T ngày 22/12/2024 có tài khoản facebook “Hồng Phát”: Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản số 10000289648 (Mở tại Ngân hàng T5) mang tên Ngô Anh P (Sinh ngày: 09/7/2000; HKTT: Thôn G, xã L, huyện T, Hà Nội nay là xã T, Hà Nội). Ngô Anh P khai tối ngày 22/12/2024, khi P2 đang ngồi uống nước tại khu vực phố N, P, Hà Nội thì có một nam thanh niên nhờ nhận chuyển khoản và P đồng ý. Sau đó, P đọc số tài khoản của mình cho nam thanh niên kia số tài khoản của P để nhận tiền chuyển khoản 1.100.000 đồng rồi P dùng tiền mặt để trả cho nam thanh niên kia. Sau khi nhận tiền thì nam thanh niên kia bỏ đi, bản thân P không biết nhân thân, lai lịch của người này. Nhận thấy, Ngô Anh P không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy do đó Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Ngô Anh P. Đối với chủ tài khoản facebook "Hồng Phát" do Trần Sơn T khai không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với người phụ nữ tên “L2” sử dụng số điện thoại 0365638154 và tài khoản zalo “Vũ Ngọc H1” mua ma túy của Âu Văn L và Trần Sơn T ngày 17/10/2024 tại xã T, Hà Nội: Quá trình xác minh số điện thoại 0365638154 đăng kí tên Vũ Thị T2 (Sinh năm: 1973; HKTT: xóm A B, xã N, N, Nam Định). Chị Vũ Thị T2 khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0365638154 cũng như tài khoản zalo "Vũ Ngọc H1". Âu Văn L và Trần Sơn T đều khai không biết nhân thân, lai lịch của L2 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Đức T3 (Sinh năm: 2001, HKTT: Tổ 18, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội, chỗ ở: số 7 ngõ 71, phường Thạch Bàn, quận Long

Biên, Hà Nội – này là phường Phúc Lợi, Hà Nội): Quá trình điều tra, T3 khai có mua của Trần Sơn T 200.000 đồng ma túy vào ngày 22/12/2024 để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Đức T3 âm tính với ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Đức T3 nhưng thông báo với chính quyền địa phương để quản lý, theo dõi.

Đối với đối tượng có tài khoản zalo “Công Nguyễn” – Người đặt mua ma túy của Trần Sơn T và Âu Văn L ngày 23/12/2024: Quá trình điều tra, Trần Sơn T và Âu Văn L đều khai không biết nhân thân, lý lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi Trần Sơn T khai trong quá trình điều tra ngoài hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy còn thực hiện hành vi đánh bạc trên mạng Internet. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định khôi phục dữ liệu điện tử 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax màu xám đen đã qua sử dụng của Trần Sơn T nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đối với hành vi trên cùng tang vật để tiếp tục xác minh làm rõ.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Sơn T** và bị cáo **Âu Văn L** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự; các Điều 135, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Sơn T **07 (B)** năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày 23/12/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự; các Điều 135, 299, 326, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Âu Văn L 07 (B) năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày 24/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni lông bên trong chứa 5,260 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,980 gam – còn lại 3,280 gam) và 01 túi ni lông kích thước (18x12)cm và 01 túi ni lông kích thước (8x5)cm bên trong chứa tổng cộng 29,876 gam thảo mộc khô đều có ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-INACA (PC09 đã thu mẫu 1,411 gam – còn lại 28,465 gam); 01 cân điện tử màu bạc; 01 hộp giấy dính thảo mộc khô; 01 điều cày thu giữ của Trần Sơn T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Âu Văn L.

- Buộc các bị cáo phải liên đới truy nộp 450.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng thi thành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016//UBTVQH ngày 14/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Sơn T và Âu Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- PV06 - Công an TP Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền